TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-DS	*Tân Uyên, ngày 10 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Bồ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-VDS ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 174/2, Tổ 2, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lê Kim P, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 222/1, Tổ 4, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 50/1, Tổ 2, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; địa chỉ: Số 50/1, Tổ 2, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Ông Lê Quang M, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 049/1, Tổ 2, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Lê Kiêm H, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 276/10 C, phường Phạm Ngũ L, Quận 1, Thành phố H; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 276/10 C, phường P, Quận 1, Thành phố H; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Lê Kim N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 276/10 C, phường P, Quận 1, Thành phố H; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Lê Kim N, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 276/10 C, phường P, Quận 1, Thành phố H; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 07/3/2022 và trong quá trình tố tụng bà Lê Thị Kim L trình bày:

Ông Lê Quốc T là con của ông Lê Ngọc A, bà Võ Thị N và là em ruột của bà Lê Thị Kim L. Năm ông T được 13 tuổi, ông T xuất hiện triệu chứng của người bị bệnh tâm thần, không thể nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Mọi sinh hoạt hàng ngày của ông T đều cần đến sự giúp đỡ và hỗ trợ của các anh chị em trong gia đình. Gia đình đã tìm mọi giải pháp để điều trị cho ông T nhưng không có kết quả. Để thuận lợi trong các giao dịch dân sự, bà Lê Thị Kim L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Quốc T bị mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Kim Phụng, bà Lê Thị Kim Hồng, bà Nguyễn Thị Mai, ông Lê Quang Minh, bà Lê Kiêm Hoàn, ông Lê Minh Đạt, bà Lê Kim Ngân, bà Lê Kim Ngọc có văn bản trình bày ý kiến thống nhất tình trạng của ông Lê Quốc T như người yêu cầu trình bày, thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Quốc T là người mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và còn trong thời hạn giải quyết. Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng quy định.

Về nội dung: Yêu cầu của bà Lê Thị Kim L về việc tuyên bố ông Lê Quốc T là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị Kim L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Quốc T, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 50/1, tổ 2, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B là người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng

dân sự, yêu cầu của bà L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bà Lê Thị Kim L, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thể hiện: Ông Lê Quốc T, sinh năm 1978 bị phát bệnh từ năm 1992 (khoảng 13 tuổi), không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình, ăn uống và mọi sinh hoạt phải có người khác giúp, đêm ít ngủ; gia đình đã đưa ông T đi chữa trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 181/KL-VPYTW ngày 18/4/2022 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: *"Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*. Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của bà Lê Thị Kim L là có căn cứ chấp nhận.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên là có căn cứ chấp nhận.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Kim L phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các điều 149, 361, 367, 370, 371, 372, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị Kim L.

2. Tuyên bố ông Lê Quốc T, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 50/1, tổ 2, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B bị mất năng lực hành vi dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Kim L phải chịu số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005827, ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh B.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 *(Mười)* ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 *(Mười)* ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày niêm yết. Viện Kiểm sát có

quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- CC THADS thị xã T;
- UBND phường K;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Kim Lài